

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10-01-2023

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Mỹ Châu

Ông Trần Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Lý Bảo H, sinh năm 1991

HKTT: phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ liên lạc: phường T, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Lê Nguyễn Huyền Tr, sinh năm 1991

HKTT: phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ liên lạc hiện nay: USA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Võ Lý Bảo H trình bày: Năm 2018, ông và bà Lê Nguyễn Huyền Tr đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2018 ngày 15/06/2018.

Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, tranh cãi do tính cách, lối sống, nhận thức về gia đình cũng như quan điểm sống hoàn toàn trái ngược nhau và không thể chia sẻ được những khó khăn trong cuộc sống. Dù được hai bên gia đình, bạn bè giúp đỡ tìm cách hàn gắn nhưng mâu thuẫn giữa vợ chồng vẫn không thể giải quyết được. Hiện tại, vợ

chồng ông đã ly thân, bà Tr đang ở nước ngoài còn ông sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Vì vậy, ông đề nghị Tòa án cho ông được ly hôn với bà Tr.

Về con chung: Vợ chồng ông không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng ông tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Lê Nguyễn Huyền Tr trình bày:

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và mâu thuẫn vợ chồng: Bà Lê Nguyễn Huyền Tr thống nhất nội dung như nguyên đơn trình bày.

Trước sự đổ vỡ về hôn nhân, bà đã sang Mỹ sinh sống và làm việc, còn Ông H vẫn ở Việt Nam. Từ đó đến nay, vợ chồng cũng không gặp mặt nhau và không liên lạc với nhau nữa vì nhận thấy không còn tình cảm với nhau và cũng không thể có cuộc sống chung với nhau được. Bà đồng ý ly hôn Ông H.

Về con chung: Vợ chồng bà không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng bà không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Ông Võ Lý Bảo H và bà Lê Nguyễn Huyền Tr tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân phường X, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2018 ngày 15/06/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Ông H và bà Tr đều xác định quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, tranh cãi do tính cách, lối sống, nhận thức về gia đình và quan điểm sống trái ngược nhau, không thể chia sẻ được những khó khăn trong cuộc sống. Dù được hai bên gia đình, bạn bè tâm sự, giúp đỡ tìm cách hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể giải quyết được. Hiện tại, vợ chồng ông bà đã sống ly thân. Cả hai bên đều thống nhất ly hôn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Ông H và bà Tr đều xác định không có con chung và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[6] Về án phí: Ông Võ Lý Bảo H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Ông Võ Lý Bảo H được ly hôn bà Lê Nguyễn Huyền Tr.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Ông Võ Lý Bảo H phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0009985 ngày 30/9/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Như vậy, ông Võ Lý Bảo H đã nộp đủ án phí.

Ông Võ Lý Bảo H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Bà Lê Nguyễn Huyền Tr có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường X;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền